

UBND XÃ QUẢNG TÍN
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÀ HUY TẬP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/ KHGD-THHHT

Quảng Tín, ngày 8 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025 – 2026

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 2 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg, ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;

Căn cứ Công văn số 3566/BGDĐT-GDTH, ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn 2269/BGDĐT- GDTH ngày 11 tháng 08 năm 2025 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Quyết định 748/QĐ – UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên của UBND tỉnh Lâm Đồng ;

Căn cứ Công văn số 575/ SGD tỉnh Lâm Đồng ngày 16/08/2025 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 – 2026;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024 - 2025 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2025 – 2026.

Trường TH Hà Huy Tập xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026 cụ thể như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương.

Xã Quảng Tín thuộc tỉnh Lâm Đồng, được thành lập từ việc sáp nhập các xã Đăk Sin, Hưng Bình, Đăk Ru và Quảng Tín cũ. Chính quyền địa phương mới luôn quan tâm và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo dục nói chung cũng như các trường học trên địa bàn.

Hạ tầng cơ sở gồm điện, trường học, y tế, văn hóa **đạt mức cao:** 98 % hộ có điện, 100 % trẻ đến trường, 14/16 trường đạt chuẩn quốc gia, 100 % thôn đạt chuẩn văn hóa, hoàn thành 19/19 tiêu chí nông thôn mới Chất lượng giáo dục cơ bản được bảo đảm: 100% trẻ em trong độ tuổi được đến trường, môi trường văn hóa lành mạnh ở thôn, bon.

2.Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026.

Trường tiểu học Hà Huy Tập nằm trên địa bàn xã Quảng Tín tỉnh Lâm Đồng, có quốc lộ 14 và tuyến đường mòn Hồ Chí Minh đi qua, trường cách trung tâm xã Quảng Tín 15km.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của UBND xã, phòng VH-XH xã Quảng Tín; Đảng bộ và nhân dân xã Quảng Tín, cơ sở vật chất, trường lớp được xây dựng đảm bảo đủ phòng học phục vụ cho công tác giảng dạy, trang thiết bị dạy học ngày càng được tăng cường.

Trường TH Hà Huy Tập đóng chân trên địa bàn thôn 10 xã Quảng Tín. Trường TH Hà Huy Tập gồm 02 điểm trường cách nhau trên 8km, điểm trường chính đóng chân trên địa bàn thôn 10, điểm trường lẻ đóng chân trên địa bàn thôn SaDaCo; đường đi lại khó khăn, đời sống nhân dân còn nhiều thiếu thốn, chủ yếu là làm nương rẫy, tỉ lệ hộ nghèo, cận nghèo cao; trình độ dân trí thấp, phụ huynh chưa quan tâm đến việc học của con em mình.

3. Thuận lợi, khó khăn.

Thuận lợi

- Được sự quan tâm của Đảng ủy - chính quyền, nhân dân xã Quảng Tín, Sở giáo dục tỉnh Lâm Đồng .
- Đội ngũ cán bộ quản lý tâm huyết, năng động và sáng tạo trong công việc. Giáo viên nhân viên trẻ trung, nhiệt tình, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, có tinh thần trách nhiệm, hết lòng vì học sinh, vì sự nghiệp giáo dục.
- Tập thể sư phạm đoàn kết và có tinh thần trách nhiệm trong công việc.
- Giáo viên có ý thức trong công tác chủ nhiệm và chuyên môn. Tích cực sử dụng CNTT trong dạy học nhằm nâng cao hiệu quả chất lượng học tập của học sinh.
- Học sinh lễ phép, chăm ngoan, có nề nếp, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần học tập tốt, tích cực tham gia vào các hoạt động, phong trào chung.
- Truyền thống của nhà trường tiếp tục được củng cố, phát triển tạo được sự tin tưởng cao đối với nhân dân, cha mẹ học sinh.
- Hội Cha mẹ học sinh nhiệt tình, gắn bó, hỗ trợ tốt các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Khó khăn

- Trường lớp chật hẹp, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới và hiện đại hóa nhà trường (tại điểm sadaco)
- Kỹ năng ứng dụng CNTT và trí tuệ nhân tạo của 1 số giáo viên vào tổ chức các hoạt động dạy học còn hạn chế
- Trường còn thiếu giáo viên chuyên ngành như giáo viên Mỹ thuật.
- Một số phụ huynh học sinh chưa thật sự quan tâm đến việc học của con em, còn khoán trắng cho nhà trường.

4. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025- 2026

4.1. Đặc điểm học sinh của trường

Năm học 2025 – 2026, trường có 10 lớp với tổng số **318** học sinh. Đạt tỷ lệ 31,8 Học sinh /lớp.

100% số học sinh học 2 buổi / ngày. Cụ thể như sau:

Khối	Số lớp	TSHS	Nữ	Dân tộc	
				Tổng số	Nữ DT

I	2	62	30	20	10
II	2	58	25	14	5
III	2	64	35	19	12
IV	2	61	27	18	7
V	2	73	39	14	6
TỔNG	10	318	156	85	40

4.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Tổng số Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường: 23 đồng chí
- + Trong đó nữ: 13 đồng chí chiếm 56%
- + Quản lý: 2 đồng chí (01 Hiệu trưởng; 01 Phó Hiệu trưởng)
- + Giáo viên Tổng phụ trách Đội: 01 đồng chí
- + Giáo viên 17 (01 giáo viên thể dục, 01 giáo viên anh văn. Tỷ lệ 1,7 GV/lớp.
- + Nhân viên: 03 đồng chí (Trong đó 01 kế toán, 01 văn thư, 01 bảo vệ).
- Tổng số Cán bộ, giáo viên, nhân viên chia theo trình độ đào tạo
- + Đại học: 21/23 đạt 91%

4.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường

- Khái quát về tình hình cơ sở vật chất năm học 2025 - 2026
- + Phòng học: 19 phòng / 10 lớp (1 phòng Anh văn, 2 phòng tin học, 1 phòng âm nhạc, 1 phòng mỹ thuật).
- + Phòng thư viện: 02 phòng cấp 4
- + Phòng truyền thống và hoạt động Đội: 01 phòng
- + Nhà đa năng: 02
- + Văn phòng: 01 phòng
- + Bàn ghế học sinh đầy đủ
- + Nhà vệ sinh học sinh: 02
- + Nhà vệ sinh giáo viên: 02
- Thiết bị dạy học
- + Đồ dùng trang trang thiết bị mỗi lớp có 01 bộ
- + Máy tính: Có 20 máy

+ Tỉ lệ: 10/10 lớp học

- Cảnh quan nhà trường xanh - sạch - an toàn. Sân trường thoáng, mát

- Điểm trường

Trường TH Hà Huy Tập có 02 điểm trường

+ Điểm chính đóng chân trên địa bàn thôn 10

+ Điểm lẻ đóng chân trên địa bàn thôn SaDaCo

4.4. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện chương trình GDPT 2018. Tổ chức rà soát, sửa chữa, sắp xếp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chủ động trong thực hiện chương trình, linh hoạt và sáng tạo trong việc sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học. Ứng dụng CNTT trí tuệ nhân tạo để nâng cao chất lượng dạy học.

Tăng cường dạy học theo chủ đề, dạy học qua trải nghiệm thực tế để phát huy năng lực, phẩm chất của người học.

Tổ chức nhiều Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng cho học sinh.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2025 - 2026

Chủ đề năm học: “Kỷ cương, sáng tạo để đột phá, phát triển”.

1. Mục tiêu chung

1.1. Thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018

- Triển khai nghiêm túc, đồng bộ các môn học và hoạt động giáo dục.

- Dạy học **2 buổi/ngày** bảo đảm thực chất, không hình thức, đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện học sinh.

1.2 Bảo đảm điều kiện chất lượng và phát triển trường chuẩn quốc gia

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển quy mô trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý, phù hợp với năng lực.

- Có giải pháp phù hợp, kịp thời để hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

1.3 Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá

- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện.

- Đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), trong dạy học, nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

1.4. Củng cố phổ cập giáo dục và bảo đảm công bằng

- Duy trì phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ.
- Tăng cường giáo dục dân tộc, hỗ trợ học sinh yếu thế.

1.5 Chuyển đổi số và đổi mới quản trị nhà trường.

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, quản lý, đánh giá.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát để bảo đảm chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo CTGDPT bảo đảm phù hợp với điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT đã ban hành¹; thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, góp phần phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh. Quan tâm đến đối tượng học sinh lớp 1 để xây dựng kế

¹ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

hoạch dạy học cho phù hợp đặc biệt là đối tượng học sinh người dân tộc thiểu số khi vào lớp 1 còn hạn chế về ngôn ngữ tiếng việt.

Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục gồm: Giáo dục Quốc phòng và An Ninh, Giáo dục về quyền con người, Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giáo dục STEM/STEAM; Giáo dục bình đẳng giới; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

Xây dựng tổ chức thực hiện hiệu quả việc xây dựng trường học “Xanh -Sạch -Đẹp- An toàn” gắn với xây dựng trường học hạnh phúc.

Triển khai thực hiện có hiệu quả việc dạy học môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT 2018. Thực hiện đánh giá học sinh học ngoại ngữ cần chú trọng xây dựng sự tự tin cho người học, tăng cường việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập. Tăng cường đánh giá thường xuyên với các kỹ thuật đánh giá đa dạng phù hợp. Thực hiện đánh giá định kỳ nhẹ nhàng phù hợp với tâm lý lứa tuổi. Đề kiểm tra định kỳ phải bao gồm đủ các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc và Viết với tỷ lệ các kỹ năng và mức độ nhận thức của câu hỏi phù hợp với việc dạy và học của giáo viên và học sinh và bảo đảm các yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình môn học.

2.2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Có giải pháp tham mưu hiệu quả với cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp thực hiện bố trí, bảo đảm nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả CTGDPT theo quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí nguồn lực từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ chính trị, Chính phủ và Bộ GDĐT.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh kịp thời trang bị sách giáo khoa cho học sinh, phối hợp đơn vị phát hành để tổ chức cung ứng sách giáo khoa đúng tiến độ, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn – đọc sách giáo khoa; đồng thời hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Dạy và học Tài liệu giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 của tỉnh Đắk Nông trước khi sáp nhập có điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với thực tế đặc biệt khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

Đẩy mạnh xây dựng thư viện điện tử nhằm cung cấp nguồn học liệu đa dạng phong phú cho giáo viên và học sinh.

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Hiệu trưởng chủ động tham mưu với địa phương hợp đồng giảng dạy để kịp thời bổ sung giáo viên còn thiếu theo quy định; không để việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy làm gián đoạn hoặc gây thiếu hụt đội ngũ giáo viên, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục. Bảo đảm đủ giáo viên để tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học theo CTGDPT; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo; đồng thời xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Trú trọng sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cấp tổ nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền.

Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy

môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.

Rà soát các tiêu chuẩn tiêu chí về xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia để tham mưu với chính quyền địa phương nhằm xây dựng các tiêu chuẩn về trường đạt chuẩn Quốc gia.

3.Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển năng lực công dân số

Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định², trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, thuyết trình. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao

² Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh, đặc biệt ở vùng khó khăn. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT³, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT⁴ và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện

³ Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên.

⁴ Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của BGDĐT về triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của BGDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của BGDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số.

học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

Hiệu trưởng thành lập Ban quản trị, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng kho học liệu số, hồ sơ sổ sách điện tử bao gồm của nhà trường và giáo viên, Học bạ số. Đối với Kế hoạch bài dạy của giáo viên thực hiện tăng tải cập nhật lên hệ thống trước lúc tổ chức dạy học thực tế tại lớp, cập nhật theo từng ngày, không cập nhật Kế hoạch bài dạy cả tuần cùng 1 lúc, cùng thời điểm.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ các cấp, bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để thống nhất chỉ đạo, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ.

Nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc nhằm củng cố nền tảng giáo dục cơ sở vững chắc.

Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng học sinh, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả.

Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục học sinh dân tộc

Tiếp tục chỉ đạo triển khai hiệu quả các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương. Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên về tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số thông qua các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên; Tổ chức bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số; nâng cao năng lực tiếng dân tộc thiểu số cho giáo viên công tác tại vùng dân tộc thiểu số.

5. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Phát huy năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình. Áp dụng linh hoạt hiệu quả các module về quản trị trường học: Quản trị hoạt động dạy học và giáo dục; quản trị nhân sự; quản trị cơ sở vật chất, thiết bị. Nâng cao trách nhiệm giải trình, huy động sự tham gia của các bên liên quan trong việc lập kế hoạch giáo dục trường học, trong tổ chức thực hiện kế hoạch, trong kiểm tra giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch. Mỗi thành viên trong nhà trường trở thành một quản trị viên, giúp nhà quản lý quản trị được sự đổi mới trong trường học.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc quản lý hồ sơ theo đúng quy định tại điều lệ trường tiểu học, tránh tình trạng việc yêu cầu giáo viên thực hiện thêm các hồ sơ không có trong danh mục quy định.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung kiểm tra việc triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; hoạt động của các cơ sở giáo dục phổ thông.

Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Thực hiện tốt việc công khai theo thông tư 09/2024/TT-BGDĐT về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

6. Chỉ tiêu cụ thể năm học 2025 - 2026

6.1. Chỉ tiêu về chất lượng giáo dục, kết quả giáo dục, khen thưởng

* Chỉ tiêu về chất lượng giáo dục

		MÔN HỌC & HĐGD	NĂNG LỰC	PHẨM CHẤT
--	--	----------------	----------	-----------

Khối	TS HS	HTT		HT		CHT		TỐT		ĐẠT		CCG		TỐT		ĐẠT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
I	62	43	69,4	16	25,8	3	4,7	43	69,4	16	25,8	3	4,7	43	69,4	19	30,6
II	58	34	58,6	23	39,6	1	0,8	34	58,6	23	39,6	1	0,8	36	62	22	38
III	65	45	69,2 3	20	30,7 7	0	0	45	69,23	20	30,77	0	0	45	69,23	20	30,77
IV	60	42	70	18	30	0	0	42	70	18	30	0	0	42	70	18	30
V	73	49	67,1	24	32,8	0	0	49	67,1	24	32,8	0	0	49	67,1	24	32,8
Cộng	318	213	67%	101	31,7	4	1,3	213	67%	101	31,7	4	1,3	215	67,6	103	32,4

*** Kết quả giáo dục**

KHỐI	TSHS	HSXS		HTT		HT		CHT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
I	62	22	35,5	26	42	11	17,7	3	4,7
II	58	18	31	34	58,6	23	41,4	1	0,8
III	21	21	32,31	24	36,92	20	30,77	0	0
IV	60	18	30	42	70	18	30	0	0
V	73	23	31,5	25	34,2	25	34,3	0	0
Cộng	318	102	32,1	150	47,2	97	30,5	4	1,3

***Khen thưởng**

KHỐI	TSHS	HSXS	HS TIÊU BIỂU	TỔNG	TỈ LỆ
I	62	22	26	48	77,4

II	58	18	16	34	58,6
III	65	21	24	55	69,23
IV	60	18	24	42	70
V	73	23	25	48	65,7
Cộng	318	102	115	217	68,2%

- Duy trì sĩ số: không có học sinh bỏ học
- 100% HS được học 2 buổi/ngày.
- 100% HS từ khối 3 - 5 được học Tin học và anh văn. (Ngoại ngữ theo chương trình của BGD&ĐT từ khối 3 dạy 4 tiết/tuần.)
- Phẩm chất: Tốt: 100% HS .
- Năng lực: Tốt và Đạt: 98%
- Kiến thức kỹ năng: Hoàn thành Tốt và Hoàn thành 99%
- 99% HS hoàn thành chương trình lớp học.
- 100% HS lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học;

6.2. Chỉ tiêu về đội ngũ CBQL- GV- NV

- Xây dựng đội ngũ CB, NV, CBQL vững về tay nghề, phẩm chất đạo đức lối sống chuẩn mực, hết lòng tận tụy với công việc: Nhà trường đã lấy chủ đề “Trường học hạnh phúc làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động”. Duy trì và đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn . Áp dụng linh hoạt hiệu quả trong công tác dạy học, tránh việc hình thức, áp dụng máy móc, rập khuôn. Tổ chuyên môn xây dựng chuyên đề sinh hoạt thực hiện chương trình PT 2018; Đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; Đổi mới phương pháp đánh giá nhằm phát triển năng lực phẩm chất học sinh. Tổ chức kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ để 100% giáo viên đều hiểu sâu, hiểu bản chất và áp dụng hiệu quả trong quá trình thực hiện. Thực hiện tốt modul 4 về “xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh”.

-100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên xếp loại tay nghề đạt khá trở lên.

-100% giáo viên trong trường có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, giản dị. Không có giáo viên vi phạm đạo đức, nhân cách nhà giáo, tệ nạn xã hội. Không đánh đập xúc phạm học sinh dưới mọi hình thức.

100% giáo viên thực hiện việc trao đổi kiến thức chuyên môn, sáng tạo trong công tác.

- 100% CB – GV – NV tạo được niềm tin đối với nhân dân, giúp phụ huynh an tâm khi gửi con tại trường.

- 100% CB – GV tham gia tập huấn bồi dưỡng về phương pháp đổi mới, phương pháp dạy bộ môn.

- 100% CB – GV – NV tham gia bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng chương trình GDPT 2018.

- 100% CB – GV ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học giáo dục.

- 100% CB – GV – NV thực hiện tốt công tác xây dựng văn hóa nhà trường.

- 100% CB – GV – NV thực hiện tốt công tác xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc.

- 100% CB – GV – NV thực hiện nghiêm túc công tác phối hợp thực hiện giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh.

- Chỉ tiêu về các phong trào thi đua: Phong trào thi đua năm học 2025-2026 được chia thành 02 đợt.

+ Đợt thứ nhất từ đầu năm học đến ngày kết thúc học kỳ I. Thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 44 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2025) và phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, hoàn thành tốt nhiệm vụ học kỳ I năm học 2025-2026.

Chỉ tiêu 100% CB – GV – NV đạt Hoàn thành tốt trở lên

+ Đợt thứ hai từ đầu học kỳ II đến ngày tổng kết năm học. Thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 51 năm ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30/4/1975-30/4/2025); 135 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2025) và thi đua thực hiện thắng lợi toàn diện các nhiệm vụ, chỉ tiêu năm học 2025-2026.

Bên cạnh 2 đợt thi đua dài hạn sẽ tổ chức các đợt thi đua ngắn hạn theo chủ đề, chủ điểm, các ngày lễ lớn trong năm.

+ Chiến sĩ thi đua: 5 đồng chí

+ LĐTT: 100%

+ Xếp loại Chuẩn nghề nghiệp: 70 % Tốt

+ GVG cơ sở: 100%; GVG cấp tỉnh: 02 giáo viên.

6.3. Tập thể

+ **Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**

+ **Tập thể: Lao động Xuất sắc**

+ Đội TNTP Hồ Chí Minh: Liên đội Hoàn thành xuất sắc

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học 2025 -2026

Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình cấp tiểu học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học (Phụ lục 1.3)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường

Điểm trường lẻ, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên được bố trí tương tự như điểm trường chính, các hoạt động dạy - học, giáo dục đều được thực hiện như hoạt động ở điểm trường chính, tạo ra sự đồng đều về chất lượng đáp ứng mục tiêu giáo dục.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng về Kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 cụ thể đối với giáo dục tiểu học: 29/8/2025. Riêng đối với lớp 1 tựu trường từ ngày 17/8/2025.

Ngày khai giảng: ngày 05/9/2025

Học kỳ I: Kết thúc trước ngày 18 tháng 01 năm 2026 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Kết thúc trước ngày 31 tháng 05 năm 2026 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 01/6/2026.

Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn...).

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng nếu có...)

Tại trường Tiểu học Hà Huy Tập thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 – 2026 cụ thể như sau:

4.1.Đối với khối lớp 1,2,3,4,5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4).

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục. (Phụ lục 2)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Căn cứ vào Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 3328/SGD&ĐT-GDPT ngày 21/9/2021, tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, chuyên đề và kế hoạch bài dạy, bảo đảm thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực hiện nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn, đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình cấp tiểu học; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế.

1. Chỉ đạo Tổ chức thực hiện dạy và học Chương trình GDPT hiệu quả

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, chuyên đề và kế hoạch bài dạy theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện chương trình GDPT cấp tiểu học;

- Môn Toán tăng cường khắc sâu kiến thức, nội dung bổ sung nâng cao nhằm phát triển năng lực học sinh, vận dụng giải quyết các vấn đề sáng tạo trong thực tiễn;

- Môn Tiếng Việt, tăng cường rà soát, điều chỉnh, bổ sung nội dung nâng cao cập nhật với thực tiễn và CTGDPT 2018, phù hợp với các nhóm đối tượng, phát triển năng lực thông qua tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao việc thực hành và giải quyết vấn đề thực tiễn cuộc sống gần gũi, linh hoạt, sáng tạo.

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học: Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc

hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo chương trình; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, hợp lý phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tổ chuyên môn, thống nhất, phân công nhiệm vụ, thống nhất các loại vở HS, hướng dẫn HS cách soạn sách vở, sắp xếp khoa học; các loại hồ sơ GV theo quy định.

- Đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường dạy học mang tính mở, giáo viên là người dẫn dắt các hoạt động, tôn trọng các ý kiến học sinh, tăng cường hoạt động trải nghiệm, học sinh được thực hành, phát triển các năng lực chung và năng lực đặc thù môn học.

- Triển khai thực hiện chương trình nhà trường, nội dung nâng cao phù hợp, giao việc thực hành, trải nghiệm gắn với thực tiễn đời sống, học sinh được tăng cường tương tác, vận dụng bài học giải quyết các tình huống trong cuộc sống.

- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường chào mừng ngày 20-11, theo tinh thần dạy đủ môn và ở các khối lớp. Tham gia thi giáo viên giỏi tỉnh theo hướng dẫn của Ngành.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm.

2. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

- Triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương lớp 1,2,3,4 đã được phê duyệt; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao, tăng cường các điều kiện để triển khai tốt chương trình giáo dục phổ thông.

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, lớp học.

3. Thực hiện giáo dục STEM, STEAM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT với những yêu cầu cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM, STEAM theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo yêu cầu, chất lượng và hiệu quả theo quy định.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện: dạy lồng ghép trong các môn học, các nội dung bài học phù hợp dưới hình thức bài học Stem; dạy nội dung riêng theo tiết học (hoạt động trải nghiệm) trong các tuần đệm;

- Tổ chức chuyên đề khởi, trường, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM, STEAM đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM, STEAM

- Trong quá trình triển khai thực hiện, giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

4. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và giáo dục kỹ năng công dân số

a) *Tổ chức dạy học các môn tiếng Anh:* Triển khai dạy học môn tiếng Anh tự chọn đối với lớp 1, lớp 2; bắt buộc đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5.

* Giải pháp nâng cao chất lượng học môn tiếng Anh:

- Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác.

- Tổ chức thực hành tiếng Anh qua các hoạt động như: thi đọc diễn cảm; cuộc thi hùng biện tiếng Anh; khuyến khích đọc truyện, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học; ...

- Tích cực tìm kiếm và tham gia các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

- Tổ chức Tháng Tiếng Anh với nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn, tăng cường hoạt động rèn kỹ năng nghe, nói.

- Thực hiện đổi mới đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra định kỳ: đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích giáo viên sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kỳ.

b) *Tổ chức dạy học môn Tin học*

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; tổ chức cho học sinh lớp 1, lớp 2 làm quen với môn Tin học theo Chương trình nhà trường.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện

“*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

* Giải pháp nâng cao chất lượng học môn Tin học:

- Tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Tích cực tham gia các cuộc thi đạt kết quả cao.

c) Các môn năng khiếu:

Môn Thể dục (GDTC), Âm nhạc, Mĩ thuật xây dựng chương trình nhà trường lựa chọn nội dung phù hợp với lứa tuổi tiểu học (cầu lông, khiêu vũ, võ, bóng đá, bơi lội, ...); Âm nhạc dạy bổ sung nâng cao theo chủ đề phù hợp, Môn Mĩ thuật (vẽ, mĩ thuật ứng dụng, gốm, điêu khắc): Gồm nhiều loại hình nghệ thuật về hội họa, tạo hình dạy theo phương pháp Đan Mạch nhằm phát triển năng lực, năng khiếu, sự sáng tạo của học sinh.

5. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá học sinh tiểu học

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả chương trình trường Chất lượng cao; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học.

- Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường (GD an toàn giao thông; bảo vệ môi trường, biển đảo; quốc phòng và an ninh; quyền và bổn phận trẻ em,)

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học (Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học);

- Nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong

việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành;

- Linh hoạt tổ chức hoạt động dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT (Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>) để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, không khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GD&ĐT.

c) Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

- Tổ chức dạy học tích hợp các nội dung: Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học; giáo dục về quyền con người...

- Thực hiện dạy lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; ...

- Tổ chức giao lưu CBQL, GV, học sinh giữa các trường tiểu học trong xã và ngoài xã. Tập trung triển khai mô hình “trường học kết nối”.

- Tăng cường công tác truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

- Xây dựng phong trào đọc sách, phát triển Văn hóa đọc, truyền cảm hứng nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; Bố trí tiết đọc sách tại thư viện và tủ sách thân thiện tại sân trường và tại các lớp.

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Chú trọng tổ chức bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định.

- Bồi dưỡng tập huấn tích cực đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; chú ý đến tiến trình tổ chức các hoạt động cho học sinh theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

** Tăng cường trao đổi chuyên môn, đổi mới nội dung và hình thức SHCM*

- Nâng cao hiệu quả SHCM, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học, kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh,... cho giáo viên, tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp SKKN nâng cao chất lượng giáo dục.

- Thường xuyên tổ chức tốt các chuyên đề dạy học, tập huấn bồi dưỡng nâng cao chuyên môn giáo viên, phát động phong trào thi đua Hội thi giáo viên dạy giỏi, nhân viên có việc làm tốt, bồi dưỡng học sinh năng khiếu tham gia sân chơi trí tuệ các cấp tự nguyện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý nhà trường. Ứng dụng CNTT hiệu quả trong quản lý và giảng dạy: quản lý hồ sơ GV trên phần mềm, dạy học trực tuyến tăng cường tương tác, dạy trực tiếp khai thác sử dụng

ĐDDH có hiệu quả, giảm áp lực về hồ sơ, giúp giáo viên dành nhiều thời gian quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Hướng dẫn học sinh phương pháp học, cách tìm kiếm thông tin, sử dụng và tương tác tích cực với cô trong dạy - học.

6. Triển khai tốt các hoạt động giáo dục

6.1. Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và học sinh cần giúp đỡ

- Đầu năm học GVCN và GV bộ môn lập danh sách những HS có năng khiếu và HS còn chậm và đề xuất giải pháp bồi dưỡng. Cuối học kì 1 sơ kết đánh giá và báo cáo theo tổ chuyên môn sự tiến bộ của học sinh, đề ra giải pháp HK 2. Cuối năm học tổng kết báo cáo Kết quả.

- Thực hiện dạy học tích hợp và dạy học phân hóa, trong quá trình tổ chức dạy học GVCN và GV bộ môn có những bài tập bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, tăng cường bài tập bổ sung nâng cao, đồng thời hỗ trợ giúp đỡ những học sinh còn chậm.

- Nhà trường tìm kiếm, phát động các sân chơi trí tuệ, GV bộ môn Tiếng Anh, Song ngữ phối hợp với và GVCN bồi dưỡng học sinh có năng khiếu tham gia tự nguyện, hỗ trợ tự luyện và tham gia các cấp đạt hiệu quả.

6.2. Tham gia các hội thi chuyên môn

* Đối với giáo viên:

- Cấp trường: Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, chủ nhiệm giỏi cấp trường. Tổ chức hội thi sử dụng các công cụ của trí tuệ nhân tạo có hiệu quả khi tổ chức các hoạt động dạy học hiệu quả.

- Các cuộc thi do Ngành phát động, các cuộc thi trực tuyến,...xây dựng Bài giảng điện tử góp phần xây dựng Kho học liệu điện tử của nhà trường giúp GV tham khảo và học tập.

* Tham gia các cuộc thi khác của Ngành phát động.

6.3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, Hoạt động ngoại khóa, duy trì và phát triển Thư viện mở, văn hóa đọc

a. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, Hoạt động ngoại khóa

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp, sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có

thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường.

* Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện hằng tuần, thực hiện ở trường và cả ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng học sinh.

* Hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ: Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thi, sân chơi, ngày hội của học sinh.

- Tăng cường lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,...thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức các hội thi, các buổi giao lưu văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, âm nhạc dân tộc, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương.

- Tạo điều kiện giúp đỡ để học sinh tham gia thi viết bài tuyên truyền, thi sáng tạo. Tổ chức các chương trình giao lưu các hội thi để học sinh học tập như: Giao lưu đồ vui học giỏi, hội thi vẽ tranh, văn nghệ, viết thư UPU ...

Tổ chức thực hiện:

- BGH phối hợp với Tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm các khối lớp phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp, giáo viên bộ môn thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

b. Duy trì và phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông

-Tiếp tục duy trì và thực hiện có hiệu quả Mô hình “Thư viện thân thiện trường tiểu học” nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học;

- Xây dựng văn hóa đọc sách trong nhà trường bằng các hình thức như: tổ chức dạy học Tiết đọc thư viện; ngày đọc sách; triển lãm sách báo; hội thi kể chuyện theo sách, ...

6.4. Câu lạc bộ

- Thành lập các nhóm sinh hoạt học tập trên cơ sở rèn luyện theo các chương trình hoạt động Đội.

- Các câu lạc bộ Thể dục thể thao như bóng đá, bóng rổ, võ, Aerobic, cầu lông, nhảy hiện đại... theo sở thích học sinh tham gia tập luyện.

- Nhà trường từng bước đưa giáo dục STEM vào chương trình thông qua các hình thức câu lạc bộ ...

- Thành lập các câu lạc bộ, đội nhóm, ... Tổ chức các hội thi để kích thích hoạt động của học sinh. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục trong trường, lớp và ngoài giờ lên lớp.

6.5. Tăng cường đẩy mạnh xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai giải pháp để môi trường học tập và làm việc lành mạnh, đoàn kết, thân thiện cùng tiến bộ với phương châm “Chủ động - linh hoạt - hiệu quả - an toàn”.

- Kiên quyết không để bạo lực học đường, các hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo xảy ra trong nhà trường.

- Giáo dục Lễ giáo cho học sinh: Chào hỏi Thầy cô, khách đến trường và người thân mỗi khi đưa đón hàng ngày.

- Xây dựng một môi trường làm việc và học tập an toàn về thể chất và tinh thần cho giáo viên và học sinh, không có bạo lực học đường.

- Mỗi cán bộ, giáo viên trong trường kí cam kết và thực hiện nghiêm: đạo đức nhà giáo, bộ quy tắc ứng xử, học tập và làm theo phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh; không dạy thêm; chấp hành chính sách dân số.

- Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao năng lực học sinh, tạo ra một môi trường học tập tốt, không gây áp lực cho học sinh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các chương trình giáo dục kĩ năng sống, giáo dục giới tính cho học sinh.

- Tăng cường đối thoại với học sinh và PHHS bằng nhiều hình thức để lắng nghe những ý kiến góp ý, những tâm tư nguyện vọng, từ đó có biện pháp xử lí phù hợp và kịp thời.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động cho cán bộ giáo viên, quan tâm đến đời sống CB, GV. Tạo điều kiện để mỗi cán bộ, giáo viên phát huy được khả năng của bản thân khi thực hiện nhiệm vụ, linh hoạt và sáng tạo trong công việc. Xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, thân thiện.

- Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng phù hợp và có tác dụng động viên khích lệ cán bộ, giáo viên và học sinh trong nhà trường.

7. Đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

a) Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

- Thực hiện công khai việc phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; ứng dụng các phần mềm quản lý giáo dục CSDL Ngành, hoclieu.vn để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, giáo viên dành nhiều thời gian thực hiện đổi mới phương pháp dạy học; thực hiện sổ liên lạc điện tử để kết nối với phụ huynh.

- Tổ chức đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn; tăng cường công tác bồi dưỡng bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường, tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn trong cụm trường theo phân công.

b). Phát triển đội ngũ giáo viên

- Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập, nhà trường Xây dựng Đề án vị trí việc làm đảm bảo nhiệm vụ, công việc phù hợp với yêu cầu thực tế và nguồn thu của nhà trường.

- Phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tạo nguồn nhân lực tốt triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Nghiêm túc thực hiện chương trình BDTX dành cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học theo Thông tư 26/2015/TT-BGDĐT, ngày 30/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường tiểu học; Thông tư 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế Bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non, giáo viên phổ thông và giáo dục thường xuyên;

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, thực hiện

1.1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo trực tiếp khối 1. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.
- Tham mưu với các cơ quan ban ngành liên quan trong việc đầu tư CSVC cho giáo dục đảm bảo đáp ứng chương trình giáo dục PT 2018.

1.2. Phó hiệu trưởng

- Có kế hoạch xây dựng chương trình thời khóa biểu trong toàn năm học một cách hợp lý, theo quy định; Kế hoạch Dạy học 2 buổi/ ngày tiệm cận quốc tế; Kế hoạch kiểm tra, đánh giá học sinh;
- Chỉ đạo tổ chuyên môn hoạt động theo Điều lệ trường tiểu học. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.
- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn thư viện thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục; Đảm bảo dạy đúng, đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định. Chú ý đến phân phối các tiết tăng cường, các hoạt động trải nghiệm phù hợp với thực tế tình hình hoạt động của nhà trường.
- Tập huấn, sinh hoạt chuyên môn về nội dung, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, phương tiện dạy học, kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.
- Tổ chức hỗ trợ kiểm tra các nội dung liên quan đến chuyên môn.
- Xây dựng kế hoạch Sinh hoạt chuyên môn & tổ chức chuyên đề, KH GD Kỹ năng sống, KH hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp, Kế hoạch quản lý học sinh cuối ngày tại trường...

- Chỉ đạo tổ chuyên môn hoạt động theo Điều lệ trường tiểu học. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

- Phụ trách công tác giáo dục đạo đức và phong trào của học sinh; công tác phổ cập giáo dục, công tác giáo dục hòa nhập; hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, công tác văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; công tác Đội thiếu niên.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác phân công trông thay; công tác truyền thông, thông tin. công tác Y tế học đường.

1.4. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch dạy học cho các môn học và hoạt động giáo dục.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định, tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình.

- Tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn chuyên sâu, theo hướng nghiên cứu bài học để thiết kế các bài học nhằm thống nhất quan điểm, quy trình, phương pháp tổ chức dạy học theo chương trình mới.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo các chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

2. Giáo viên

- Tiếp tục nghiên cứu, tìm hiểu về Chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT. Xác định rõ những nội dung mới, những định hướng rõ ràng trong công tác dạy học tiếp cận năng lực, những mạch nội dung phẩm chất, năng lực cốt lõi và các năng lực đặc thù của từng môn học và hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục cho các môn học mình được phân công phụ trách.

- Chủ động nắm bắt thông tin từng học sinh của lớp được phân công làm công tác chủ nhiệm; xây dựng các hoạt động giáo dục của lớp thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy giáo dục theo sự phân công của hiệu trưởng; chịu trách nhiệm về chất lượng của lớp của môn giảng dạy.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

3. Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu - kết thúc).
- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Phối hợp với Giáo viên chủ nhiệm đánh giá xếp loại học sinh.
- Phối hợp với phụ huynh học sinh để giáo dục đạo đức cho học sinh.
- Phối hợp với tổ chuyên biệt triển khai các hoạt động văn nghệ, thể thao.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

4. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách (thời điểm? cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức? ...) để đảm bảo hiệu quả hoạt động.

5. Công tác kiểm tra

5.1. *Kiểm tra chuyên môn:* Theo kế hoạch tháng.

5.2. *Kiểm tra sự phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học*

Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 5 năm 2026.

5.3. *Kiểm tra chuyên đề*: Theo kế hoạch tháng

5.4. *Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*: Theo kế hoạch tháng.

3. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới;

- Sơ kết từng học kỳ;

- Tổng kết chuyên môn;

- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Hà Huy Tập. Nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục, nâng cao chất lượng Dạy – học, giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hà Huy Tập yêu cầu các CB-GV- NV tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng theo kế hoạch./.

Nơi nhận:

- UBND xã(báo cáo);
- Hội đồng trường (phê duyệt);
- Phó Hiệu trưởng (thực hiện);
- Các Tổ trưởng (thực hiện);
- Lưu VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

Chu Văn Duy

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TH HÀ HUY TẬP
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

Chu Văn Duy